TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC NINH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số: 55/2024/HNGĐ – ST
Ngày: 06-9-2024
"V/v Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH – TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quốc Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Mây

Ông Điểu Lành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lành – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Như Mai Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 230/2024/TLST – HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024 về *"Tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Ông Phạm Văn G, sinh năm 1988
Nơi cư trú: Tổ 7, ấp 1, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh.
Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt.

-Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc Tr, sinh năm 1997.
Nơi cư trú: Ấp Kinh Giữa, xã Tân Thành, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang
Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Phạm Văn Giàu vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án ông Giàu trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Gi và bà Nguyễn Thị Ngọc Tr là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh vào ngày 19 tháng 12 năm 2016. Vợ chồng Ông Gi bà Trmâu thuẫn từ năm 2020 cho đến nay do cãi nhau, bất đồng quan điểm sống và sống ly thân không ai quan tâm đến ai từ năm 2020 cho đến nay, nguyên nhân do tính tình không hợp, thường xuyên cãi nhau, cuộc sống không hạnh phúc. Nay Ông Gi xin ly hôn với bà Trâm.

- Về con chung: Vợ chồng ông Giàu bà Trâm có 01 người con chung tên Phạm Nguyễn Thiên Phúc, sinh ngày 24/02/2018. Vợ chồng ông Giàu không nhận ai làm con nuôi. Hiện tại bà Trâm không mang thai. Khi ly hôn ông Giàu đồng ý để cho vợ nuôi con, ông Giàu không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên trong bản tự khai khai của bà Trâm trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Tr và ông Phạm Văn Giàu là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh vào ngày 19 tháng 12 năm 2016. Vợ chồng bà Trâm ông Giàu mâu thuẫn từ năm 2020 cho đến nay do cãi nhau, bất đồng quan điểm sống và sống ly thân không ai quan tâm đến ai từ năm 2020 cho đến nay, nguyên nhân do tính tình không hợp, thường xuyên cãi nhau, cuộc sống không hạnh phúc. Nay Ông Gi xin ly hôn với bà Trâm thì bà Trâm cũng đồng ý ly hôn với ông Giàu.

- Về con chung: Vợ chồng ông Giàu bà và Trâm có 01 người con chung tên Phạm Nguyễn Thiên Phúc, sinh ngày 24/02/2018. Vợ chồng bà Trâm ông Giàu không nhận ai làm con nuôi. Hiện tại bà Trâm không mang thai. Khi ly hôn bà Trâm xin được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu ông Giàu phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: vợ chồng không có tài sản chung

- Về nợ chung: Không có vay nợ ai tài sản gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thực hiện thủ tục cấp tống đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh không có kiến nghị gì về tố tụng.

- Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội Đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phạm Văn Giàu.

Về quan hệ hôn nhân: Cho ông Phạm Văn Giàu được ly hôn với bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm.

Về con chung: Vợ chồng ông Giàu bà và Trâm có 01 người con chung tên Phạm Nguyễn Thiên Phúc, sinh ngày 24/02/2018. Khi ly hôn bà Trâm và ông Giàu đều thống nhất để bà Trâm nuôi con và không yêu ông Giàu cấp dưỡng nuôi con. Nên đề nghị Hội đồng xét xử giao cho bà Trâm trực tiếp nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con: Do bà Trâm không yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết,

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Phạm Văn Giàu có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm. Xét thấy bà Trâm có nơi cư trú tại ấp Kinh Giữa, xã Tân Thành, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang nhưng bà Trân có đơn yêu cầu lực chọn Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh bình Phước giải quyết tranh chấp ly hôn giữa ông Giàu và bà Trâm nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. các đương sự vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trâm và ông Giàu tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh vào ngày 19 tháng 12 năm 2016, nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Trâm và ông Giàu là hợp pháp.

[3] Đối với yêu cầu xin ly hôn của ông Giàu, Hội đồng xét xử xét thấy: Theo lời trình bày của ông Giàu và bà Trâm thì giữa ông Giàu và bà Trâm phát sinh mâu thuẫn từ năm 2020 cho đến nay, nguyên nhân do tính tình không hợp, thường xuyên cãi nhau, cuộc sống không hạnh phúc cho thấy thời gian đã kéo dài nhưng vợ chồng vẫn không tìm được tiếng nói chung, không thể hàn gắn được, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không ai quan tâm tới ai. Như vậy, có căn cứ để xác định tình trạng hôn nhân giữa ông Giàu và bà Trâm đã trầm trọng, không có khả năng hàn gắn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Hiện tại bà Trâm không mang thai và không nuôi con dưới 12 tháng tuổi, nay Ông Gi xin ly hôn với bà Trâm thì bà Trâm cũng đồng ý ly hôn với ông Giàu. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Giàu.

[4] Về con chung: Vợ chồng ông Giàu bà và Trâm có 01 người con chung tên Phạm Nguyễn Thiên Phúc, sinh ngày 24/02/2018. Khi ly hôn bà Trâm và ông Giàu đều thống nhất để bà Trâm nuôi con và không yêu ông Giàu cấp dưỡng nuôi con. Nên Hội đồng xét xử giao cho bà Trâm trực tiếp nuôi con. Vì bà Trâm không yêu cầu ông Giàu phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Căn cứ Khoản 4, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu

của nguyên đơn. Như vậy ông Giàu phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 39 Bộ luật dân sự;

- Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn Giàu

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn Giàu được ly hôn với bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm.

2. Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm trực tiếp nuôi dưỡng người con tên Phạm Nguyễn Thiên Phúc, sinh ngày 24/02/2018.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Trâm không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5.Về án phí: Buộc ông Phạm Văn Giàu phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà ông Giàu đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai thu tiền số 0006394 ngày 28 tháng 6 năm 2024;

Bà Trâm không phải chịu án phí hôn nhân- Gia đình sơ thẩm.

6**.** Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
-TAND tỉnh Bình Phước ;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- CC.THADS huyện Lộc Ninh;
- UBND xã Lộc Hưng;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM--
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Quốc Tú

Nơi nhận :
-TAND tỉnh Bình Phước ;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- CC.THADS huyện Lộc Ninh;
- UBND xã Lộc Thiện;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM--
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Quốc Tú